

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63 /2017/HNGĐ-ST

Ngày: 27.7.2017

V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C - TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Yên Trinh**

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Hải**

2. Bà **Phan Thị Hồng Diễm**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Hương** – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện C.

Ngày 27 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 194/2017/TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Ngọc L**, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Số 107, tổ 7, khu 1B, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An

- *Bị đơn:* Anh **Lý Minh C**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số 117, tổ 13, khu 8, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc L trình bày như sau: Chị và anh C cưới nhau vào năm 2011, hôn nhân tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 10/02/2012 tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân thị trấn C cấp. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 7/2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh C không lo làm ăn và sử dụng ma túy đá. Chị có khuyên ngăn nhiều lần nhưng anh C vẫn không từ bỏ ma túy để xây dựng hạnh phúc gia đình nên từ tháng 6/2015 chị bỏ về bên nhà cha mẹ ruột sống và vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh C.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 đứa con chung là Lý Nhật N, sinh ngày 07/3/2012, hiện đang sống với anh C và Lý Nhật K, sinh ngày 18/9/2013, hiện đang sống với chị L. Khi ly hôn chị L yêu cầu giữ nguyên hiện trạng, chị tiếp tục nuôi Lý Nhật K còn anh C tiếp tục nuôi Lý Nhật N và không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về chia tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung

Bị đơn anh Lý Minh C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh C vẫn không đến tham gia phiên hòa giải và cũng không nộp văn bản trình bày ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi Nền cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa cho anh Lý Minh C nhưng anh C vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh C.

* Về nội dung:

[1] Chị Nguyễn Ngọc L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lý Minh C là quan hệ pháp luật “Ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Chị L và anh C cưới nhau năm 2011 có đăng ký kết hôn vào ngày 10/02/2012 tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An là hôn nhân hợp pháp. Tại phiên tòa chị L trình bày mâu thuẫn vợ chồng phát sinh đã lâu, ngày càng trầm trọng không thể giải quyết, vợ chồng không có khả năng tiếp tục chung sống hạnh phúc nên xin được ly hôn với anh C.

Anh C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng vẫn không đến tham gia phiên hòa giải cũng như tham gia phiên tòa từ đó cho thấy anh C không có thiện chí hàn gắn tình cảm với chị L để vợ chồng đoàn tụ nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận cho chị L được ly hôn với anh C.

[3] Về nuôi con chung: Có 02 con chung tên Lý Nhật N, sinh ngày 07/3/2012, hiện đang sống với anh C và Lý Nhật K, sinh ngày 18/9/2013, hiện đang sống với chị L. Chị L yêu cầu giữ nguyên hiện trạng, chị tiếp tục nuôi Lý Nhật K, để anh C tiếp tục nuôi Lý Nhật N và không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Xét thấy anh C không có ý kiến gì về con chung và yêu cầu của chị L là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị L được tiếp tục nuôi con chung tên Lý Nhật K và anh C tiếp tục nuôi con tên Lý Nhật N. Chị L và anh C được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con và anh C cũng không có ý kiến gì về việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì lợi ích con chung, khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về chia tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc L được ly hôn với anh Lý Minh C.

2. Về nuôi con chung: Chị L được tiếp tục nuôi con chung tên Lý Nhật K, sinh ngày 18/9/2013; anh C được tiếp tục nuôi con chung tên Lý Nhật N, sinh ngày 07/3/2012. Chị L và anh C không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai nhưng được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích con chung, khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc L phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0006214 ngày 11/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, chị L đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn C;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

TRẦN THỊ YẾN TRINH

**Thành viên
Hội đồng xét xử**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hải – Phan Thị Hồng Diễm

Trần Thị Yên Trinh

